| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TB**<br>**TỈNH QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 16 – 4 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T B, TỈNH QUẢNG N**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông NCD

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông: HVN;

+ Ông: NTT

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông HVT – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TB

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T B tỉnh Quảng N tham gia phiên tòa***: Ông HTH - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện T B, tỉnh Quảng N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2024/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

T N S. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/11/1991 tại xã T B, huyện T B, tỉnh Quảng N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nông; Con ông Trần Văn Q (chết); Con bà Trần Thị M (chết); Có vợ là Nguyễn Thị Hồng T; Vợ chồng có 01 con chung (sinh năm 2021); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/12/2022 bị Công an xã H T, huyện T B xử phạt vi phạm hành chính vào 13/01/2023 về hành vi đánh bạc; nhân thân tốt; Bị cáo đang tại ngoại, "có mặt";

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc Soạn*: Ông B P V - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng N, "có mặt";

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Huỳnh Thị P, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn P T, xã T P, huyện T Bồng, tỉnh Quảng N, "vắng mặt";

2. Trang Tấn T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn B T, xã T B, huyện, "vắng mặt";

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 25/8/2023, TNS uống cà phê tại quán Sóng Nhạc do chị Huỳnh Thị P quản lý, buôn bán, thuộc thôn Bình Thanh, xã Trà B, huyện T B, trong đó có Trang Tấn T, sinh năm 1988. Quá trình ngồi uống nước, nói chuyện thì P, S và T nảy sinh ý định đánh bạc nên cùng thống nhất.

Pháp lấy 01 bộ bài tây 52 lá, mỗi người được chia 09 lá bài úp. Sau đó mỗi người tự sắp xếp theo ý của mình. Người chơi sắp bài theo "chi", 1 "chi" là 3 lá bài, sắp thành 3 "chi", "chi đầu" là 3 lá bài được sắp phía trên, "chi giữa" là 3 lá bài ở được sắp ở giữa và "chi cuối" là 3 lá bài được sắp cuối cùng. Khi mỗi người chơi đã sắp xong thì dở bài ra để so sánh, xác định bài của mình thắng hay thua. Việc xác định bài của người chơi thắng hay thua thì tính theo "chi", bài của 1 người được so sánh với bài của những người còn lại, nếu thắng 2 "chi" trở lên thì thắng, mỗi ván người thua chung 10.000 đồng. ( Mười ngàn đồng).

Lúc 10 giờ 55 phút, cùng ngày, khi P, S và T đang tham gia đánh bạc thì bị tổ công tác Công an xã T B đi tuần tra phát hiện. Thời điểm phát hiện thì Soạn và T bỏ chạy, tổ công tác tiến hành lập biên bản  thu được trên chiếu bạc dùng để đánh bạc của P, S và T tại thời điểm phát hiện là 2.820.000 đồng (Hai triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng).

Qua xác minh tiền án, tiền sự của P, S, T xác định; riêng Trần Ngọc S đã có một tiền sự về hành vi đánh bạc bị Công an xã Hương Trà xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000đồng vào này 13/01/2023, nên hành vi của Trần Ngọc S được coi là đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm, nên đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố bị cáo S về tội Đánh bạc Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của BLHS 2015, xử phạt bị cáo S từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Vật chứng vụ án gồm:

- Số tiền 2.820.000 đồng, là tiền trên chiếu bạc, dùng để đánh bạc.
- 01 bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng, là đồ vật dùng để đánh bạc.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu hồng, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, đã qua sử dụng. Đây là đồ vật thuộc sở hữu hợp pháp của P, không sử dụng, không phục vụ cho việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho P;

Ý kiến của người bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của BLHS 2015, xử phạt bị cáo Trần Ngọc Soạn 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trong quá trình điều tra đã có lời khai và không yêu cầu gì thêm, nên vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự;

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo S phạm tội: *"Đánh bạc"* được quy định tại Điều 321của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước. Bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh 9 lá, thắng thua bằng tiền, không những làm thiệt hại về tài sản của mình và người khác, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương; lỗi là cố ý; bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án tương xứng với hành vi nhằm mục đích ren đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng:

- Tình tiết tăng nặng: không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ; bị cáo thuộc diện hộ nghèo ; nơi cư trú rõ ràng, ổn định ;

có con còn nhỏ, ông nội là Trần Minh N liệt sĩ, cô ruột Trần Thị Minh N thương binh 4/4.

Do đó, cần xem đây là các tình tiết giảm nhẹ và giảm nhẹ khác quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà giao về cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục vẫn đạt được mục đích cải tạo người phạm tội và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hành vi đánh bạc của Trang Tấn T, Huỳnh Thị P số tiền đánh bạc không đủ định lượng cấu thành hình sự và cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở và phù hợp.

Đối với hành vi dùng địa điểm do mình quản lý để chứa chấp việc đánh bạc của Huỳnh Thị P đã bị Công an huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề nông thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền mặt: 2.820.000 đồng là số tiền mà Trần Ngọc Soạn cùng những người khác sử dụng để đánh bạc;

- Tiêu hủy 01 (một) bộ bài Tây, loại bài 52 lá đã qua sử dụng. Đây là tang vật mà ông Trần Ngọc Soạn cùng những người khác sử dụng để đánh bạc.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên, người báo chữa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn nộp án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, 14 và Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo được miễn.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo S phạm tội "*Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo S 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án ( 16/4/2024).

Giao bị cáo cho UBND xã để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền mặt: 2.820.000 đồng .
- Tiêu hủy 01 (một) bộ bài Tây, loại bài 52 lá đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện với Cơ quan Thi hành án dân sự huyện và ủy nhiệm chi số 01 ngày 18 tháng 02 năm 2024 (theo nội dung thanh toán) giữa Công an huyện và kho bạc nhà nước huyện.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại UBND nơi cư trú; quyền được yêu cầu công bố hay không công bố bản án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi Cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã Ký**